

Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hằng N; sinh năm: 2003; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần D; sinh năm: 2000; địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hằng N và anh Trần Dã .

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 71 ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ, chồng có 01 (một) con chung tên Trần Nguyễn Mẫn N1, sinh ngày 21/11/2023. Chị Nguyễn Hằng N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Mẫn N1, sinh ngày 21/11/2023.

Người không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng cho con: Anh Trần D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung là cháu tên Trần Nguyễn Mẫn N1, sinh ngày 21/11/2023 với số tiền cấp dưỡng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) mỗi tháng đối với con chung; cấp dưỡng hàng tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Nguyễn Hằng N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Hằng N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009294 ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Chị Nguyễn Hằng N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trần D phải chịu án phí cấp dưỡng với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ánh Trúc